

THÔNG SỐ KỸ THUẬT BIẾN TẦN HÒA LƯỚI 3 PHA 99KW
SENERGY SE99KTL-M3

Stt	Model	SENERGY SE99KTL-M3
HIỆU SUẤT		
1	Hiệu suất tối đa	98.5%
2	Hiệu suất tiêu chuẩn châu Âu	98.0%
ĐẦU VÀO PV		
3	Điện áp đầu vào tối đa	1100V
4	Điện áp đầu vào danh định	620V
5	Dòng điện đầu vào PV tối đa	5*32A/3*40A
6	Dòng điện ngắn mạch PV tối đa	5*45A/3*50A
7	Điện áp khởi động/ Điện áp hoạt động tối thiểu	250V/200V
8	Dải điện áp MPPT	200V-1000V
9	Số lượng chuỗi tấm pin mặt trời	8*2
10	Số lượng đầu vào MPPT độc lập	8
ĐẦU RA AC (HÒA LƯỚI)		
11	Công suất danh định AC	99,000W

12	Công suất biểu kiến AC tối đa	109,000W
13	Công suất đầu ra AC tối đa (PF=1)	109,000W
14	Dòng điện đầu ra AC tối đa	3*168.8A
15	Điện áp danh định AC	380V/400V, 3W+N+PE
16	Phạm vi điện áp AC	320V-520V (có thể điều chỉnh được)
17	Tần số lưới điện danh định	50Hz/60Hz
18	Phạm vi tần số lưới điện	45Hz-55Hz/ 55Hz-65Hz (có thể điều chỉnh được)
19	Xâm nhập dòng điện một chiều	<0.5%In
20	THDI	<3% (tại công suất danh định)
21	Hệ số công suất theo công suất danh định	>0.99
22	Hệ số công suất điều chỉnh	0.8 sớm pha – 0.8 chậm pha
BẢO VỆ		
23	Công tắc DC	Có
24	Tự động dừng hoạt động khi mất lưới	Có
25	Bảo vệ quá dòng AC	Có

26	Bảo vệ ngắn mạch AC	Có
27	Bảo vệ ngược dòng điện một chiều	Có
28	Bảo vệ chống sét lan truyền	DC cấp II, AC cấp II
29	Bảo vệ cách ly (phát hiện lỗi cách điện)	Có
30	Bảo vệ dòng rò	Có

DỮ LIỆU TỔNG QUAN

31	Công nghệ	Không biến áp
32	Cấp chống nước/ bụi	IP66
33	Mức tiêu thụ điện ban đêm	<10W
34	Phương thức làm mát	Quạt tản nhiệt
35	Dải nhiệt độ môi trường	-25°C ~ +60°C
36	Độ ẩm tương đối	0% ~ 100%
37	Độ cao hoạt động	4000m
38	Kích thước	936*678*365mm
39	Khối lượng	91.5kg

GIAO THỨC GIÁM SÁT

40	Hiển thị	Bluetooth & APP+LED, LCD
41	Giao thức kết nối	RS485, Optional: WiFi / GPRS / LAN

CÁC CHỨNG CHỈ

42	Mã lưới	EN 50549-1/-2, IEC 61727/62116, VDE-AR-N 4105, CEI 0-21/16, UNE 206006/206007-1,
43	Tiêu chuẩn an toàn	IEC62109-1, IEC62109-2
44	Bảo hành	5 năm